

Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ

Vạn Ninh, ngày 04 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH – TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 25/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Văn Tr - sinh năm 1987; trú tại: Thôn TC - xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa.

+ Chị Lê Thị Phước H - sinh năm 1987; hộ khẩu thường trú: : Thôn TC - xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn QP - xã VL - huyện V - tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ngân hàng chính sách xã hội; địa chỉ: Số 169, phố L, phường H, quận M, thành phố Hà Nội.

Do ông Nguyễn Thành L - sinh năm: 1978 - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện V đại diện theo ủy quyền (theo Quyết định ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016 của Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội); Địa chỉ: Số 438 H, thị trấn G, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

+ Ông Nguyễn H1 - sinh năm: 1965; địa chỉ: : Thôn TC - xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Lê Thị Phước H không đồng ý đoàn tụ với nhau và thống nhất thỏa thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Tr và chị Lê Thị Phước H.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao cho chị Lê Thị Phước H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Lê Ái T - sinh ngày 16 tháng 6 năm 2009 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao cho anh Nguyễn Văn Tr được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Đức T1 - sinh ngày 10 tháng 10 năm 2012 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Tr và chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Anh Tr, chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh Tr, chị H có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

Về nợ chung:

Anh Nguyễn Văn Tr, chị Lê Thị Phước H, ông Nguyễn H1 và đại diện Ngân hàng Chính sách xã hội - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện V ông Nguyễn Thành L xác nhận là anh Tr, chị H, ông H1 còn nợ Ngân hàng Chính sách xã hội - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vạn V 20.079.562 đồng (Hai mươi triệu không trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng) gồm 20.000.000 đồng tiền nợ gốc và 79.562 đồng tiền lãi.

Anh Nguyễn Văn Tr, chị Lê Thị Phước H, ông Nguyễn H1 và đại diện Ngân hàng Chính sách xã hội - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện V ông Nguyễn Thành L thống nhất thỏa thuận là anh Nguyễn Văn Tr và ông Nguyễn H1 có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền 20.079.562 đồng (Hai mươi triệu không trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng) nói trên cho Ngân hàng Chính sách xã hội - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện V theo Hợp đồng vay tiền (Sổ vay vốn) ngày 10/7/2016 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện V với anh Nguyễn Văn Tr, chị Lê Thị Phước H và ông Nguyễn H1. Phương thức trả là trả vào ngày 05 hàng tháng. Thời gian bắt đầu trả tiếp tục là ngày 05/01/2019 cho đến khi hết nợ theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên.

Quy định: Kể từ ngày tiếp theo của thời hạn trả nợ, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng (Sổ vay vốn) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng (Sổ vay vốn), các bên

có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Chính sách xã hội thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Chính sách xã hội.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn Tr tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006524 ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Anh Tr đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã VL;
- (GCNKH số 92, ngày 06/10/2008)
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.
- Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

Đỗ Công Đa